

Bản án số: 35 /2020/HSST
Ngày 30/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đàn

2. Bà Nguyễn Thị Huyền

-Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/HSST ngày 09 tháng 12 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 18/11/2020, đối với bị cáo:

Lê Đình L; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam.

Sinh ngày: 20/02/1971, tại xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Phố Đồng Tâm 2, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Lê Hồng Lưu; (đã chết); con bà: Lê Thị Luật; sinh năm 1942; Vợ là Lê Thị Hiền; sinh năm 1975; Bị cáo có 02 (hai) người con; con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền sự: không; Tiền án: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04/11/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Nguyễn Ngọc Phương, sinh năm: 1972

Nơi cư trú: Phố Đồng Tâm 2, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 28/10/2020, Lê Đình L, sinh năm 1971 ở Phố Đồng Tâm 2, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa đến nhà Nguyễn Ngọc Phương sinh năm 1972 ở cùng phố để chơi. Khi đến nhà do không thấy anh Phương đâu nên L có gọi anh Phương nhưng không nghe ai trả lời. Sau đó L đi vào phòng khách thì thấy anh Phương đang ngủ trên ghế, nên L gọi anh Phương nhưng anh Phương không trả lời cũng không thấy tỉnh dậy. Lúc này, L nhìn thấy trên bàn uống nước tại phòng khách của gia đình anh Phương có tiền để trên bàn. L liền cầm lấy số tiền trên bàn và đếm được 4.000.000đồng (bốn triệu đồng)

rồi đi ra đường vò lại bỏ vào túi quần, sau đó L đi đến cổng hội trường phố Đồng Tâm 2, xã Thiết Ống ngồi chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày L về nhà, khi về đến nhà L bỏ số tiền đã trộm cắp được của anh Phương vào một phong bì thư mặt trước của phong bì thư L ghi "gia đình L Hiền mừng hạnh phúc" sau đó L cất phong bì thư bên trong là số tiền đã trộm cắp được vào túi quần và đi làm việc nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, L đến làm việc tại Công an xã Thiết Ống và tự nguyện giao nộp số tiền mà L đã lấy trộm từ nhà của Nguyễn Ngọc Phương gồm 04 (bốn) tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng), 07 (bảy) tờ tiền Polime mệnh giá 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng), 06 (sáu) tờ tiền Polime mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định ngày 29/10/2020 của Ngân hàng NN &PTNT Việt Nam chi nhánh huyện Bá Thước kết luận: Số tiền 4.000.000đồng (bốn triệu đồng) gồm: 04 (bốn) tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), 07 (bảy) tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), 06 (sáu) tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong ký hiệu "Tang vật thu giữ của Lê Đình L" đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt nam phát hành, lưu thông.

Về vật chứng của vụ án:

Số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) là số tiền mà Lê Đình L trộm cắp là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt nam phát hành, lưu thông. Ngày 04/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Ngọc Phương.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSBT - KT ngày 08/12/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Đình L về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Bá Thước giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Đình L từ 9 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với vị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản của mình không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

“ Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: ”

[1] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Đình L đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại; lời khai của người làm chứng; kết luận giám định, cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 28/10/2020, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác trong việc trông coi tài sản của chủ sở hữu, Lê Đình L, đã lén lút lấy

trộm 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt nam phát hành và lưu thông của anh Nguyễn Ngọc Phương, ở phố Đồng Tâm 2, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước. Tổng thiệt hại về tài sản Lê Đình L đã chiếm đoạt là 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Hành vi của Lê Đình L đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Bá Thước đã truy tố bị cáo Lê Đình L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Đây là vụ án hình sự ít nghiêm trọng do Lê Đình L thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử bị cáo một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ là “ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có sự chuẩn bị từ trước, khi đến nhà anh Phương thấy anh Phương đang ngủ, bị cáo gọi nhưng anh Phương không dậy, do thấy số tiền để trên bàn nên bị cáo đã nảy sinh lòng tham lấy trộm số tiền này. Hành vi của bị cáo mang tính chất bột phát, nhất thời phạm tội. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nghĩ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 BLHS và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4]. Về hình phạt tiền bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có công ăn việc làm ổn định. Bị cáo không có tài sản gì đáng kể. Nghĩ nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại đã được nhận lại tài sản bị mất trộm, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Bá Thước và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình L phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

- Xử phạt: Lê Đình L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2020).

Giao bị cáo Lê Đình L cho UBND xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Án phí: Bị cáo Lê Đình L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Lê Đình L, vắng mặt người bị hại anh Nguyễn Ngọc Phương. Bị cáo Lê Đình L được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Ngọc Phương được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Công an H. Bá Thước;
- VKSND H. Bá Thước;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Bá Thước;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đàn

Nguyễn Thị Huyền

Phạm Văn Hùng

